

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2023/DS-ST.

Ngày: 30-03-2023.

V/v: “Bồi thường thiệt hại do uy tín,
danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Tuất.

Ông Đặng Quang Hoạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Kiều, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hữu Tình- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử công khai vụ án thụ lý số 212/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp thiệt hại do uy tín, danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Hoàng Quang H**, sinh năm 1994, địa chỉ: Tổ M, khu B, ấp Q, xã T, huyện B1, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1998, địa chỉ: Tổ M, khu B, ấp Q, xã T, huyện B1, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn-ông Hoàng Quang H trình bày:*

Ông và bà Nguyễn Thị H1 có mối quan hệ hàng xóm với nhau. Gia đình bà H1 có chăn nuôi một số lượng gà. Vào lúc 03 giờ 40 phút ngày 22/04/2021, gia đình bà H1 có bị mất trộm gà. Chỉ qua hình ảnh trích xuất camera tại nhà và đối chiếu với hình ảnh thực tế của ông, bà H1 xác định đối tượng trộm gà của gia đình

bà H1 là ông nên bà H1 nộp đơn trình báo, tố cáo với Công an xã T, huyện B1 đồng thời giao nộp hình ảnh trích xuất từ camera và một số hình ảnh của ông để đối chiếu.

Ngày 28/04/2021, Công an xã T có tiến hành mời ông đến cơ quan để làm việc. Ông khẳng định vào rạng sáng ngày 22/04/2021, ông đang ở nhà và không có ra khỏi nhà vào thời điểm đó. Mặc khác, nhà ông cũng nuôi rất nhiều gà, gà đẻ gia đình ăn, bán rất nhiều không thiếu thốn đến mức phải đi lấy trộm của nhà khác. Hơn nữa, việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi trái pháp luật, trái đạo đức xã hội ông không bao giờ làm.

Nhận thấy việc bà H1 chưa xác minh rõ ràng hình ảnh trích xuất từ camera mà khẳng định ông và làm đơn tố cáo ông là vô căn cứ. Ngoài ra, sau khi Công an xã T có mời ông đến làm việc, ông có ghé qua nhà bà H1 nói phải trái với bà và gia đình nhưng bà H1 và gia đình cố tình không hiểu chuyện, vẫn tiếp tục vụ vạ ông, chửi bới thách thức ông rất thậm tệ. Đồng thời còn mang chuyện không có thật là ông trộm cắp gà của gia đình bà đi nói với nhiều người cùng xóm.

Ngày 20/5/2021, Công an xã T có Thông báo số 02/TB-CAX xác định không có căn cứ kết luận ông là người trộm cắp gà của bà Hà. Như vậy, cho thấy việc bà H1 tố cáo ông không đúng sự thực và nhằm mục đích vu khống, xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự và nhân phẩm của ông. Làm ảnh hưởng đến việc làm của ông.

Ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị H1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tinh thần cho ông với số tiền yêu cầu là 10 tháng lương cơ bản, thành tiền là 14.900.000 đồng.

** Trong bản tự khai, biên bản lấy lời khai theo trong quá trình giải quyết, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn-bà Nguyễn Thị H1 trình bày:*

Do nhiều lần gia đình bà bị mất trộm gà nên gia đình bà đã lắp camera theo dõi. Vào khoảng 3 giờ 40 sáng ngày 22/04/2021, bà phát hiện có người vào trộm gà. Camera đã ghi lại được hình ảnh và quá trình trộm gà. Số gà bị mất trộm là 9 con gà mái và 12 con gà con. Chiều ngày 22/04/2021, bà lên công an xã trình bày việc mất gà, đồng thời đưa trích xuất camera quá trình bắt trộm gà của tên trộm cho Công an xem. Anh T1 công an xã có hỏi bà có nghi ngờ ai không thì bà trả lời là chưa nghi ngờ ai. Anh nói bà về đợi khi nào có kết quả anh ấy sẽ trả lời.

Sau khi về nhà, bà xem đi xem lại video, phóng to và làm rõ hình ảnh thì bà thấy hình ảnh tên trộm rất giống người thuê đất làm phía sau nhà bà tên H, cũng cố thêm các chứng cứ như thái độ mất tự nhiên khi gặp mẹ bà, cộng với việc từ khi ông H đến thuê đất làm sau vườn nhà bà thì thường mất gà, mất bưởi ...

Để làm rõ sự việc, vài ngày sau, bà đã mang hình ảnh trên camera và hình ảnh đời thường cho anh T1 - công an xã T xem để cho công an xã so sánh nhận diện. Anh T1 có hỏi bà người này là ai? Bà trả lời là ông H – người thuê đất làm vườn phía sau nhà bà.

Trưa ngày 28/04/2021, ông H và bố là ông T2 đi vào nhà bà và nói rằng mới từ công an xã về, yêu cầu gia đình bà đưa bằng chứng cho xem. Khi bà bảo

muốn gì thì lên cơ quan công an giải quyết. Thì ông ấy chỉ vào mặt bà, quát tháo, chửi bới có hành vi đe dọa gia đình bà: “Tao sẽ không để gia đình mày yên, sẽ khiến mày biến khỏi đất này”, ông H và bố còn chỉ tay vào bố mẹ bà và hung hăng bước vào hiên nhà đòi đánh bố bà. Quá bức xúc nên vào chiều cùng ngày, bà làm đơn gửi Công an xã T tố cáo ông H về hành vi vào nhà gây rối, đe dọa, chửi bới gia đình bà, đồng thời trong đơn bà có yêu cầu công an xã làm rõ thủ phạm trong vụ trộm gà để trả lại bình yên cho gia đình bà.

Hơn nửa tháng trôi qua nhưng không thấy Công an xã trả lời nên bà có lên công an xã đề hỏi lại vụ việc của bà đã được giải quyết đến đâu rồi. Tại cơ quan công an, công an xã tên H2 có hỏi bà tại sao gửi giấy mời mà không lên giải quyết là vắng mặt, bà có trả lời bà không nhận được giấy mời. Anh H2 công an xã nói bà phải làm đơn tố cáo và phải khẳng định người trong camera là ông H thì công an mới có cơ sở giải quyết đồng thời yêu cầu bà gửi USB có video camera và hình ảnh đời thường của ông H cho ông ấy. Từ đó về sau bà không nhận được giấy mời triệu tập lên để giải quyết. Đến ngày 12/5 công an xã đến nhà bà gửi thông báo trả lời về việc trình báo vụ bắt trộm gà xảy ra ngày 22/4/2021 với nội dung : “Qua vụ việc trên do hình ảnh camera mà bà H1 cung cấp quá mờ, nên công an xã không xác định được hình ảnh bằng mắt thường để kết luận ông H trong hình ảnh camera được”

Trên đây là toàn bộ quá trình diễn biến sự việc, và từ đó đến nay bà không có thêm bất cứ hành động gì để nói về việc ông H là người trộm gà của bà.

Cho đến ngày 16/12/2021, bà nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân huyện B1 về việc: “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo đơn khởi kiện của ông Hoàng Quang H. Nay ông H yêu cầu bà phải bồi thường thiệt hại về tinh thần cho ông H với số tiền là: 14.900.000 đồng thì bà không chấp nhận.

** Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom:*

Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc thu thập chứng cứ thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị không chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì thông báo giải quyết của Công an xã T không phải là văn bản giải quyết tin báo tội phạm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Ông Hoàng Quang H khởi kiện bà Nguyễn Thị H1 về việc tố cáo không đúng, xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự và nhân phẩm của ông H và yêu cầu bà H1 phải bồi thường nên quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do uy tín, danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm” quy định tại Điều 592 bộ luật dân sự 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Do bị đơn- bà Nguyễn Thị H1 đang cư trú tại xã T, huyện B1 nên thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Vào khoảng 03 giờ 40 sáng ngày 22/04/2021, bà H1 phát hiện có người vào trộm gà. Camera nhà bà H1 đã ghi lại được hình ảnh và quá trình trộm gà. Chiều ngày 22/04/2021, bà H1 lên công an xã T trình bày việc mất gà, đồng thời đưa trích xuất camera quá trình bắt trộm gà của tên trộm cho Công an xem và xác định chưa nghi ngờ ai là người trộm. Sau đó, khi xem lại video, phóng to và làm rõ hình ảnh thì bà H1 thấy hình ảnh tên trộm rất giống người thuê đất làm phía sau nhà bà, tên là H và có báo lại với Công an xã T. Trưa ngày 28/04/2021, ông H và bố là ông T2 đi vào nhà bà H1 và hai bên xảy ra việc cãi vã. Quá bức xúc nên vào chiều ngày 28/04/2021, bà H1 làm đơn gửi Công an xã T tố cáo ông H về hành vi vào nhà gây rối, đe dọa, chửi bới gia đình bà Hà, đồng thời trong đơn thì bà H1 có yêu cầu công an xã làm rõ thủ phạm trong vụ trộm gà. Ngày 12/05/2021, Công an xã T ban hành thông báo số 01/TB-CAX về việc trả lời đơn trình báo với nội dung: “... Qua vụ việc trên do hình ảnh Camera mà bà H1 cung cấp quá mờ, nên Công an xã T không xác định được hình ảnh bằng mắt thường để kết luận ông H trong hình ảnh camera được.”. Ngày 20/05/2021, Công an xã T ban hành thông báo số 02/TB-CAX về việc giải quyết đơn tố cáo với nội dung: “... Qua vụ việc trên do hình ảnh Camera mà bà H1 cung cấp quá mờ, nên Công an xã T không xác định được hình ảnh bằng mắt thường để kết luận ông H trong hình ảnh camera được, nên không kết luận ông H là người ăn trộm gà của bà Hà.”. Căn cứ vào thông báo số 02/TB-CAX ngày 20/05/2021 của Công an xã T, ông H cho rằng bà H1 tố cáo ông H là không đúng sự thật nhằm mục đích vu khống, xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự và nhân phẩm của ông H, ảnh hưởng đến việc làm của ông H.

[3.2] Xét việc trình báo của bà H1 thì khoảng 03 giờ 40 sáng ngày 22/04/2021, bà H1 phát hiện có người vào trộm gà. Camera nhà bà H1 đã ghi lại được hình ảnh và quá trình trộm gà. Chiều ngày 22/04/2021, bà H1 lên công an xã T trình bày việc mất gà và qua xem xét hình ảnh từ camera, phóng to và làm rõ hình ảnh thì bà H1 thấy hình ảnh tên trộm rất giống người thuê đất làm phía sau nhà bà Hà, tên là H nên có báo với Công an xã T. Việc trình báo và tố giác tội phạm của bà H1 là phù hợp với quy định của Điều 144 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3.3] Xét thông báo số 01/TB-CAX ngày 12/05/2021 và thông báo 02/TB-CAX ngày 20/05/2021 của Công an xã T :

[3.3.1] Công an xã T là cơ quan có trách nhiệm tiếp nhận tố giác theo quy định điểm b khoản 2 Điều 145 bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm d Khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSND ngày 29/12/2017.

[3.3.2] Tuy nhiên, việc Công an xã T ban hành thông báo số 01/TB-CAX ngày 12/05/2021 về việc giải quyết đơn trình báo và thông báo 02/TB-CAX ngày 20/05/2021 về việc giải quyết đơn tố cáo là không đúng về thẩm quyền giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo quy định khoản 3 Điều 145 bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Khoản 2 Điều 5 Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSND ngày 29/12/2017.

[3.3.3] Về hồ sơ giải quyết đơn trình báo và tố cáo của bà Nguyễn Thị H1 thì hiện nay không thu thập được do Công an xã T đã làm thất lạc theo văn bản trả lời số 02/TB-CAX ngày 22/01/2022 của Công an xã T và văn bản số 400/TB-CAH-TH ngày 26/12/2022 của công an huyện B1 nên không có căn cứ xác định nội dung trình báo và tố cáo của bà H1 cũng như tính hợp pháp về quy trình tiếp nhận và giải quyết trình báo và tố cáo của Công an xã T.

[3.4] Do đó, việc ông H căn cứ thông báo 02/TB-CAX ngày 20/05/2021 Công an xã T để xác định bà H1 tố cáo ông H là không đúng sự thật nhằm mục đích vu khống, xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự và nhân phẩm của ông H là chưa đủ căn cứ theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Vì vậy, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H.

[4] Về án phí: Ông H thuộc trường hợp được miễn nộp án phí.

[5] Về chi phí giám định: Do yêu cầu giám định của bà H1 không đủ cơ sở để Cơ quan thực hiện giám định kết luận do nên bà H1 phải chịu 3.150.000 đồng chi phí giám định.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 161 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 592 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Điều 144; điểm b khoản 2; khoản 3 Điều 145 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 5 Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSND ngày 29/12/2017.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn- ông Hoàn Quang H về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do uy tín, danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm*” đối với bị đơn-bà Nguyễn Thị Hà.

2. Về án phí: Ông Hoàn Quang H thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về chi phí giám định: Bà Nguyễn Thị H1 phải chịu 3.150.000 đồng chi phí giám định (bà H1 đã nộp đủ).

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Ngọc Nam

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Ngọc Nam